

Số: /QĐ-BQL

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai thực hiện dự toán thu chi NSNN quý III năm 2024

TRƯỞNG BAN
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024 tỉnh Bình Phước;
Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban, Kế toán Trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán thu chi NSNN quý III năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ban, Trưởng các phòng chuyên môn, VPĐD và các cá nhân có quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Ban;
- KBNN tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP(Q).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Huy Hoàng

Đơn vị: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước
Mã chương: 505

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III/2024**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ như sau:

DVT: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Quý III	(Tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV (%)
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Chi kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Chi kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.079.150.113	4.947.620.777	70%	100%
1	Chi quản lý hành chính	7.079.150.113	4.947.620.777		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.468.750.113	4.879.220.777	75%	100%
	Trong đó: Phụ cấp ưu đãi, PCCV....				
1.2	Chi kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	610.400.000	68.400.000	11%	70%
2	Nghiên cứu khoa học (cấp huyện không có nội dung này)				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp kinh tế				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				